

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch hành động của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ ban hành theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31/12/2014 thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 76/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09 tháng 6 năm 2014;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Chánh Văn phòng Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ ban hành theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31/12/2014 thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

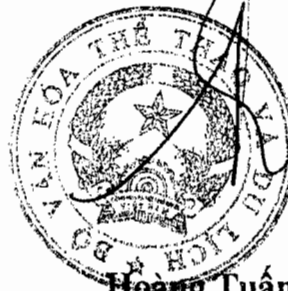
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 88/QĐ-BVHTTDL ngày 14/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Giám đốc Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- Các Thứ trưởng;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VP (THTT), PC, HMT 250.

BỘ TRƯỞNG



Hoàng Tuấn Anh

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

CỦA NGÀNH VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ ban hành theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31/12/2014 thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước
(Ban hành theo Quyết định số 2850/QĐ-BVHTTDL ngày 24 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch hành động với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

Triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW với các nhiệm vụ trọng tâm, phân công cụ thể cho các đơn vị thực hiện trong thời hạn nhất định.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

1. Tuyên truyền, quán triệt, phổ biến

- Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với các cơ quan thông tin, báo chí thuộc Bộ triển khai thực hiện việc tuyên truyền, quán triệt, phổ biến nội dung Nghị quyết số 33-NQ/TW, Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW và Kế hoạch hành động này nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành;

- Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tăng cường công tác tuyên truyền về nội dung Nghị quyết số 33-NQ/TW, Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, Kế hoạch hành động này bằng các hình thức thiết thực, sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị.

2. Các nhiệm vụ cụ thể

a) Tập trung xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện

- Tổng cục Thể dục thể thao tiếp tục thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011-2030 và các nội dung của Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2020;

- Cục Nghệ thuật biểu diễn xây dựng Đề án “Đào tạo đội ngũ diễn viên nghệ thuật Tuồng, nghệ thuật Chèo cho các đơn vị nghệ thuật trong cả nước”;

- Vụ Gia đình xây dựng Chương trình giáo dục quốc gia về đời sống gia đình, tiếp tục triển khai có hiệu quả Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến 2020, tầm nhìn 2030 (trong đó có Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020, Đề án “Phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững đến năm 2020”);

- Vụ Đào tạo xây dựng các Đề án: “Xây dựng trường văn hoá, nghệ thuật trọng điểm đạt chuẩn khu vực và quốc tế”, “Cử học sinh, sinh viên văn hoá, nghệ thuật đi đào tạo ở nước ngoài”, “Đào tạo tài năng văn hoá, nghệ thuật”;

- Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường thực hiện các Chương trình nghiên cứu: “Xây dựng đời sống văn hoá cơ sở, gia đình văn hoá gắn với xây dựng nông thôn mới”, “Nghiên cứu phát huy các giá trị, nhân tố tích cực trong văn hoá tôn giáo, tín ngưỡng”, “Nghiên cứu khoa học về bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá dân tộc gắn với phát triển du lịch”, “Nghiên cứu phát huy vai trò của khoa học và công nghệ, đặc biệt công nghệ số trong xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam, góp phần hình thành phương thức sáng tạo và hưởng thụ văn hoá mới, nâng cao năng lực và khả năng tiếp cận thông tin, văn hóa của người dân”;

- Viện Văn hoá Nghệ thuật quốc gia Việt Nam thực hiện các Chương trình và Đề tài nghiên cứu trọng điểm cấp Bộ “Lý luận về văn hóa gia đình và khảo sát vai trò của văn hóa gia đình trong giáo dục đạo đức, nhân cách con người”, “Những nội dung và giải pháp xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”, “Nghiên cứu thực trạng và dự báo xu hướng phát triển của những hiện tượng phản văn hóa, lợi dụng công nghệ mới truyền bá các hành vi sai lệch trong cảm thụ và sáng tạo văn hóa nhằm phát huy lợi thế, hạn chế tác hại của khoa học và công nghệ mới đối với thế hệ trẻ”;

- Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hoá và Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ đã được phân công tại Chiến lược phát triển văn hoá đến năm 2020.

b) Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp văn hóa

- Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường xây dựng Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hoá Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

- Cục Bản quyền tác giả xây dựng Đề án “Tăng cường năng lực quản lý, thực thi có hiệu quả pháp luật bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan giai đoạn 2016-2020”;

- Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hoá và Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động có kế hoạch, triển khai phát triển

các ngành công nghiệp văn hoá theo định hướng, phù hợp với đặc thù lĩnh vực, địa bàn của mình, hình thành các không gian, môi trường cho các tổ chức, cá nhân trong sáng tạo, tổ chức sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ văn hoá, thực thi các quy định của pháp luật về quyền tác giả và quyền liên quan.

c) Chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa

- Cục Hợp tác quốc tế xây dựng Đề án “Xây dựng Trung tâm văn hoá Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2016-2020”, triển khai Chiến lược văn hoá đối ngoại của Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030, tiếp tục cử tuý viên văn hoá, tham tán văn hoá ở các địa bàn trọng điểm;

- Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường xây dựng Đề án khoa học cấp Bộ “Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản được UNESCO công nhận là Di sản văn hoá thế giới và Di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại”;

- Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng các chương trình biểu diễn nghệ thuật, triển lãm, điện ảnh, văn học, quảng bá du lịch mang đậm bản sắc văn hoá Việt Nam để giới thiệu ra quốc tế, tổ chức các Ngày Văn hoá Việt Nam tại nước ngoài nhân dịp các sự kiện chính trị quan trọng và sự kiện đối ngoại lớn của Việt Nam, kỷ niệm năm tròn, năm chẵn trong quan hệ ngoại giao của Việt Nam với các nước theo kế hoạch, chương trình được duyệt, tăng cường các hoạt động giao lưu nhân dân, đặc biệt là giao lưu biên giới.

d) Tăng cường xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế

Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục tư tưởng và đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đề cao yếu tố văn hoá và tri thức trong các sản phẩm và hoạt động kinh doanh; xây dựng văn hoá doanh nhân, văn hoá doanh nghiệp; tôn vinh các doanh nghiệp, doanh nhân kinh doanh của ngành hoạt động có văn hoá, cạnh tranh lành mạnh.

đ) Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa

- Cục Di sản văn hoá xây dựng Quy chế phối hợp giải quyết việc đưa bảo vật quốc gia ra nước ngoài để trưng bày, triển lãm, nghiên cứu hoặc bảo quản; xây dựng Đề án “Kiểm kê, sưu tầm, bảo quản, trưng bày, tuyên truyền di sản văn hoá truyền thống điển hình của các dân tộc thiểu số Việt Nam”;

- Vụ Thư viện xây dựng Đề án “Phát triển văn hoá đọc trong cộng đồng, giai đoạn 2015-2020, định hướng 2030”;

- Cục Văn hoá cơ sở thực hiện các Đề tài nghiên cứu: “Phát huy vai trò và tính tích cực của hệ thống thiết chế văn hoá cổ truyền, các nhân tố tích cực trong văn hoá tôn giáo và tín ngưỡng”, “Phát huy vai trò của chủ thể văn hoá trong xây dựng, tổ chức hoạt động tại các thiết chế văn hoá cơ sở phù hợp với điều kiện, đặc thù vùng, miền, dân tộc”; tiếp tục nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” gắn với việc thực hiện Chương trình xây dựng Nông thôn mới;

- Vụ Kế hoạch, Tài chính tiếp tục đôn đốc việc triển khai các nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, Quyết định số 316/QĐ-TTg ngày 04/3/2011, Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 01/6/2011 và Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 20/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

- Cục Văn hoá cơ sở, Vụ Thư viện, Vụ Văn hoá dân tộc tiếp tục thực hiện các Đề án: “Phát triển văn hoá nông thôn đến năm 2015, định hướng đến năm 2020”, “Đẩy mạnh các hoạt động suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hoá, câu lạc bộ”, “Bảo tồn và phát triển văn hoá các dân tộc thiểu số Việt Nam đến năm 2020”;

- Cục Di sản văn hoá, Cục Điện ảnh, Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm, Cục Nghệ thuật biểu diễn tiếp tục thực hiện các Quy hoạch chuyên ngành đã được phê duyệt: Quy hoạch tổng thể hệ thống bảo tàng Việt Nam đến năm 2020, Quy hoạch phát triển điện ảnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, Quy hoạch phát triển mỹ thuật đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, Quy hoạch tổng thể phát triển nghệ thuật biểu diễn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

- Cục Di sản văn hoá tiếp tục đôn đốc việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát huy giá trị di sản văn hoá hài hoà với phát triển kinh tế-xã hội đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững; tiếp tục thực hiện đầy đủ các cam kết với UNESCO đối với các di sản văn hoá được công nhận; bảo tồn và tôn tạo các di tích lịch sử-văn hoá; giữ gìn và phát huy di sản văn hoá các dân tộc thiểu số; có chính sách và giải pháp phù hợp khuyến khích nhân dân sáng tạo, trao truyền và phát huy các giá trị văn hoá dân tộc;

- Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hoá và Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng và triển khai các kế hoạch, chương trình, đề án cụ thể, tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hoá; phát huy vai trò của chủ thể văn hoá; tôn trọng tính đặc trưng của văn hoá các vùng, miền, dân tộc, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị.

e) Huy động các nguồn lực xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam

- Cục Nghệ thuật biểu diễn, Cục Điện ảnh, Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm và Vụ Kế hoạch, Tài chính tiếp tục thực hiện Đề án “Quy hoạch và kế hoạch nâng cấp, xây mới các công trình văn hoá (nhà hát, rạp chiếu phim, nhà triển lãm văn học nghệ thuật) giai đoạn 2012-2020” theo Quyết định số 88/QĐ-TTg ngày 09/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ;

- Cục Văn hoá cơ sở, Tổng cục Thể dục thể thao tiếp tục thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao cơ sở giai đoạn 2013-2020, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 2164/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ;

- Vụ Đào tạo tiếp tục thực hiện các Đề án: “Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giảng viên trình độ cao trong lĩnh vực văn hoá nghệ thuật giai đoạn 2011-2020” theo Quyết định số 808/QĐ-TTg ngày 30/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ, “Đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo của các trường văn hoá nghệ thuật giai đoạn 2011-2020” theo Quyết định số 1243/QĐ-TTg ngày 25/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ, “Xây dựng đội ngũ trí thức ngành Văn hoá, Thể thao và Du lịch đến năm 2020” theo Quyết định số 958/QĐ-TTg ngày 24/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ;

- Vụ Gia đình tiếp tục thực hiện Đề án “Kiện toàn, đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình các cấp đến năm 2020” theo Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 25/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

- Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hoá và Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có kế hoạch, chương trình và giải pháp thích hợp huy động các nguồn lực xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam, đặc biệt các nguồn lực địa phương, tại chỗ; sử dụng, đãi ngộ, phát huy năng lực sáng tạo của các văn nghệ sỹ; quan tâm, tạo điều kiện, môi trường thuận lợi cho các văn nghệ sỹ trẻ phát triển tài năng; xây dựng đội ngũ trí thức là người dân tộc thiểu số, thực thi các chính sách khuyến khích họ trở về địa phương công tác.

g) Hoàn thiện thể chế và các cơ chế, chính sách

- Cục Điện ảnh xây dựng Đề án “Chính sách đặc thù hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đầu tư cơ sở vật chất cho hoạt động tuyên truyền, phổ biến phim tới vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn và hỗ trợ sản xuất phim phục vụ nhiệm vụ chính trị”;

- Vụ Văn hoá dân tộc xây dựng Đề án “Cơ chế, chính sách đặc thù đầu tư cho văn hoá vùng miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đối tượng hưởng chính sách xã hội, đối tượng chịu thiệt thòi”;

- Vụ Đào tạo triển khai việc thực hiện chế độ ưu đãi đối với học sinh, sinh viên các ngành nghệ thuật truyền thống và đặc biệt trong các trường văn hoá nghệ thuật theo Quyết định số 41/2014/QĐ-TTg ngày 21/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

- Cục Nghệ thuật biểu diễn xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05/10/2012 của Chính phủ quy định về biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp và người mẫu; lưu hành, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu và Thông tư thay thế Thông tư số 03/2013/TT-BVHTTDL ngày 28/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2012/NĐ-CP;

- Vụ Tổ chức cán bộ xây dựng Thông tư quy định tiêu chí, tiêu chuẩn về xét nâng ngạch không qua thi đối với nghệ sỹ, diễn viên đang hưởng lương từ ngân sách nhà nước;

- Vụ Pháp chế rà soát Nghị định số 72/2000/NĐ-CP ngày 05/12/2000 của Chính phủ về công bố, phổ biến tác phẩm ra nước ngoài;

- Cục Di sản văn hoá xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định về việc quản lý, bảo vệ Di sản Văn hoá và Thiên nhiên Thế giới ở Việt Nam;

- Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm xây dựng Nghị định của Chính phủ về hoạt động triển lãm;

- Cục Hợp tác quốc tế xây dựng Nghị định của Chính phủ về lập và hoạt động của các cơ sở văn hoá nước ngoài tại Việt Nam (thay thế Nghị định số 18/2001/NĐ-CP ngày 04/5/2001 của Chính phủ về lập và hoạt động của các cơ sở văn hoá, giáo dục nước ngoài tại Việt Nam);

- Tổng cục Du lịch, Tổng cục Thể dục thể thao, Vụ Thư viện, Cục Bản quyền tác giả, Cục Nghệ thuật biểu diễn, Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm hoàn thiện việc xây dựng Luật Du lịch (sửa đổi), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục thể thao, Luật Thư viện, Luật Sở hữu trí tuệ (sửa đổi) theo hướng xây dựng Luật Bản quyền tác giả, quyền liên quan độc lập theo thông lệ quốc tế, Luật Nghệ thuật biểu diễn, Luật Mỹ thuật.

h) Tăng cường giám sát thực hiện

Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thường xuyên tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW và Kế hoạch hành động này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức thực hiện những nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch hành động này, đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng.

2. Giao Văn phòng Bộ làm đầu mối đôn đốc, kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch hành động này, định kỳ báo cáo và kiến nghị với Bộ trưởng về các biện pháp cần thiết, bảo đảm thực hiện hiệu quả và đồng bộ; tổ chức sơ kết vào năm 2020, tổng kết vào năm 2030.

3. Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng kế hoạch hành động cụ thể cho từng địa phương, đơn vị; định kỳ 6 tháng và hàng năm báo cáo về Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch (qua Văn phòng Bộ) để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

4. Kinh phí thực hiện triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch hành động này được dự toán từ các nguồn: Ngân sách nhà nước cho văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch hàng năm, ngân sách từ chương trình mục tiêu quốc gia, ngân sách từ các đề án, dự án có liên quan và từ xã hội hóa văn hóa, thể thao và du lịch.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động này, nếu cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chủ động báo cáo Bộ trưởng để xem xét, quyết định././



Hoàng Tuấn Anh

Phụ lục

CÁC VĂN BẢN, ĐỀ ÁN DO BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH CHỦ TRÌ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA NGÀNH VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 102/NQ-CP NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2014 BAN HÀNH CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 33-NQ/TW

(Ban hành theo Quyết định số 2850/QĐ-BVHTTDL ngày 24 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Chương trình giáo dục quốc gia về đời sống gia đình	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Vụ Gia đình	Các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	11/2015	
2	Xây dựng Quy chế phối hợp giải quyết việc đưa bảo vật quốc gia ra nước ngoài để trưng bày, triển lãm, nghiên cứu hoặc bảo quản	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Cục Di sản văn hóa	Các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2015	
3	Xây dựng Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hoá Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Viện Văn hoá Nghệ thuật quốc gia Việt Nam, các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	11/2015	
4	Đề án "Kiểm kê, sưu tầm, bảo quản, trưng bày, tuyên truyền di sản văn hóa truyền thống điển hình của các dân tộc thiểu số Việt Nam"	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Cục Di sản văn hóa	Các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2015	
5	Đề án "Chính sách đặc thù hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đầu tư cơ sở vật chất cho hoạt động tuyên truyền, phổ biến phim tới vùng sâu, vùng xa, vùng	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Cục Điện ảnh	Vụ Kế hoạch, Tài chính, các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2015	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn và hỗ trợ sản xuất phim phục vụ nhiệm vụ chính trị”					
6	Đề án “Xây dựng trường văn hoá nghệ thuật trọng điểm đạt chuẩn khu vực và quốc tế”	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Vụ Đào tạo	Vụ Kế hoạch, Tài chính, Vụ Tổ chức cán bộ, các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	12/2015	
7	Đề án “Cử học sinh, sinh viên văn hoá, nghệ thuật đi đào tạo ở nước ngoài”	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Vụ Đào tạo	Vụ Kế hoạch, Tài chính, Vụ Tổ chức cán bộ, các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	12/2015	
8	Đề án “Đào tạo tài năng văn hoá, nghệ thuật”	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Vụ Đào tạo	Vụ Kế hoạch, Tài chính, Vụ Tổ chức cán bộ, các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	12/2015	
9	Đề án “Đào tạo đội ngũ diễn viên nghệ thuật Tuồng, nghệ thuật Chèo cho các đơn vị nghệ thuật trong cả nước”	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Cục Nghệ thuật biểu diễn	Vụ Đào tạo, các Nhà hát và đơn vị liên quan	Quý IV/2015	
10	Đề án “Phát triển văn hoá đọc trong cộng đồng, giai đoạn 2015-2020, định hướng 2030”	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Vụ Thư viện	Văn phòng Bộ, Vụ Kế hoạch, Tài chính, các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	Quý IV/2015	
11	Đề án “Xây dựng Trung tâm văn hóa Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2016 – 2020”	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Cục Hợp tác quốc tế	Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch, Tài chính, các Tổng cục, Vụ, Cục	6/2016	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
				và đơn vị liên quan		
12	Đề án “Cơ chế, chính sách đặc thù đầu tư cho văn hoá vùng miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đối tượng hưởng chính sách xã hội, đối tượng chịu thiệt thòi”	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Vụ Văn hoá dân tộc	Vụ Kế hoạch, Tài chính, các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2016	
13	Đề án “Tăng cường năng lực quản lý, thực thi có hiệu quả pháp luật bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan giai đoạn 2016 – 2020”	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Cục Bản quyền tác giả	Vụ Pháp chế, Vụ Kế hoạch, Tài chính, Cục Hợp tác quốc tế, Thanh tra Bộ, các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2016-2017	
14	“Phát huy vai trò và tính tích cực của hệ thống thiết chế văn hóa cổ truyền, các nhân tố tích cực trong văn hóa tôn giáo và tín ngưỡng”	Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ	Cục Văn hóa cơ sở	Cục Di sản văn hóa, các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2015-2016	
15	“Phát huy vai trò của chủ thể văn hoá trong xây dựng, tổ chức hoạt động tại các thiết chế văn hoá cơ sở phù hợp với điều kiện, đặc thù vùng, miền, dân tộc”	Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ	Cục Văn hóa cơ sở	Các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2015-2016	
16	“Lý luận về văn hóa gia đình và khảo sát vai trò của văn hóa gia đình trong giáo dục đạo đức, nhân cách con người”	Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ	Viện Văn hoá Nghệ thuật quốc gia Việt Nam	Các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2016	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
17	Chương trình nghiên cứu trọng điểm cấp Bộ “Những nội dung và giải pháp xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”	Báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học của Chương trình và các đề tài nhánh	Viện Văn hoá Nghệ thuật quốc gia Việt Nam	Các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2017-2022	
18	Chương trình nghiên cứu trọng điểm cấp Bộ “Nghiên cứu thực trạng và dự báo xu hướng phát triển của những hiện tượng phản văn hoá, lợi dụng công nghệ mới truyền bá các hành vi sai lệch trong cảm thụ và sáng tạo văn hoá nhằm phát huy lợi thế, hạn chế tác hại của khoa học và công nghệ mới đối với thế hệ trẻ”	Báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học	Viện Văn hoá Nghệ thuật quốc gia Việt Nam	Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2016-2020	
19	Chương trình nghiên cứu cấp Bộ “Nghiên cứu khoa học về bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá dân tộc gắn với phát triển du lịch”	Báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học của Chương trình và các đề tài nhánh	Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Tổng cục Du lịch, các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2018-2023	
20	Nghiên cứu phát huy vai trò của khoa học và công nghệ, đặc biệt công nghệ số trong xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam, góp phần hình thành phương thức sáng tạo và hưởng thụ văn hoá mới, nâng cao năng lực và khả năng tiếp cận thông tin, văn hóa của người dân.	Báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học	Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2019-2021	
21	Đề án khoa học cấp Bộ “Bảo tồn và phát	Báo cáo kết quả	Vụ Khoa học,	Cục Di sản văn hoá,	2019-2022	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	huy giá trị các di sản được UNESCO công nhận là Di sản văn hoá thế giới và Di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại.	nghiên cứu khoa học	Công nghệ và Môi trường	Viện Văn hoá Nghệ thuật quốc gia Việt Nam, các Vụ, Cục và đơn vị liên quan		
22	Chương trình nghiên cứu cấp Bộ “Xây dựng đời sống văn hoá cơ sở, gia đình văn hoá gắn với xây dựng nông thôn mới” và “Nghiên cứu phát huy các giá trị, nhân tố tích cực trong văn hoá tôn giáo, tín ngưỡng”	Báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học của Chương trình và các đề tài nhánh	Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Cục Văn hoá cơ sở, Vụ Gia đình, các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2020-2025	
23	Xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 03/2013/TT-BVHTTDL ngày 28/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2012/NĐ-CP	Thông tư của Bộ trưởng	Cục Nghệ thuật biểu diễn	Vụ Pháp chế, các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	Quý IV/2015	
24	Xây dựng Thông tư quy định tiêu chí, tiêu chuẩn về xét nâng ngạch không qua thi đối với nghệ sĩ, diễn viên đang hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Thông tư của Bộ trưởng	Vụ Tổ chức cán bộ	Cục Nghệ thuật biểu diễn, Vụ Pháp chế, các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	Quý II/2016	
25	Rà soát Nghị định số 72/2000/NĐ-CP ngày 05/12/2000 của Chính phủ về công bố, phổ biến tác phẩm ra nước ngoài	Báo cáo rà soát	Vụ Pháp chế	Cục Hợp tác quốc tế, Cục Nghệ thuật biểu diễn, Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm, Cục Điện ảnh, Cục Bản quyền tác giả và các đơn vị liên quan	2015	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
26	Xây dựng Nghị định quy định về việc quản lý, bảo vệ Di sản Văn hóa và Thiên nhiên Thế giới ở Việt Nam	Nghị định của Chính phủ	Cục Di sản văn hóa	Vụ Pháp chế, các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2015	
27	Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05/10/2012 của Chính phủ quy định về biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp và người mẫu; lưu hành, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu	Nghị định của Chính phủ	Cục Nghệ thuật biểu diễn	Vụ Pháp chế, các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	Quý IV/2015	
28	Xây dựng Nghị định về hoạt động triển lãm	Nghị định của Chính phủ	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	Vụ Pháp chế, các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2016	
29	Xây dựng Nghị định của Chính phủ về lập và hoạt động của các cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam (thay thế Nghị định số 18/2001/NĐ-CP ngày 04/5/2001 của Chính phủ về lập và hoạt động của các cơ sở văn hóa, giáo dục nước ngoài tại Việt Nam)	Nghị định của Chính phủ	Cục Hợp tác quốc tế	Vụ Pháp chế, các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2016	
30	Luật Du lịch (sửa đổi)	Luật	Tổng cục Du lịch	Vụ Pháp chế, các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2016	
31	Luật Thư viện	Luật	Vụ Thư viện	Vụ Pháp chế, các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2017	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
32	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục thể thao	Luật	Tổng cục Thể dục thể thao	Vụ Pháp chế, các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2017	
33	Luật Sở hữu trí tuệ (sửa đổi) theo hướng xây dựng Luật Bản quyền tác giả, quyền liên quan độc lập theo thông lệ quốc tế	Luật	Cục Bản quyền tác giả	Vụ Pháp chế, các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2018	
34	Luật Nghệ thuật biểu diễn	Luật	Cục Nghệ thuật biểu diễn	Vụ Pháp chế, các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2019	
35	Luật Mỹ thuật	Luật	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	Vụ Pháp chế, các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2020	

ll

